



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 1 +2 | Tháng 1/2025



Kinh tế toàn cầu năm 2025 có thể đạt mức tăng trưởng 2,8%

Fed dự định sẽ có 2 lần cắt giảm lãi suất (khoảng 50 điểm cơ bản) trong năm 2025

Kinh tế Việt Nam năm 2024: Duy trì xu hướng tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước, đạt mức 7,09%

Thực hiện các giải pháp tín dụng phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát và khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM
VIETNAM BANK'S ASSOCIATION

BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Số 1+2 tháng 01 (02-10/01/2025)

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính thế giới

- Kinh tế toàn cầu năm 2025 có thể đạt mức tăng trưởng 2,8%;
- Kinh tế Mỹ ổn định hơn khi thị trường lao động vẫn mạnh mẽ, xuất nhập khẩu tăng kỷ lục;
- Trung Quốc đạt mức thặng dư thương mại lớn nhất trong vòng 10 tháng qua nhưng guy cơ giảm phát vẫn hiện hữu;
- Fed dự định sẽ có 2 lần cắt giảm lãi suất (khoảng 50 điểm cơ bản) trong năm 2025;
- PBoC tạm dừng mua trái phiếu kho bạc trên thị trường mở;
- Chỉ số USD chạm mức cao nhất kể từ tháng 10/2022.

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Kinh tế Việt Nam năm 2024: duy trì xu hướng quý sau cao hơn quý trước, tăng 7,09%
- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hài hòa, hiệu quả các chính sách; trong đó điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả;
- Thực hiện các giải pháp tín dụng phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát, đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng, phù hợp với khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế;
- Lãi suất huy động tiếp tục xu hướng tăng;
- Tính đến 31/12/2024, tín dụng vào nền kinh tế tăng khoảng 15,08 % y/y;
- Trong tuần qua, lãi suất VND LNH tăng khá mạnh ở các kỳ hạn ngắn; NHNN hút ròng 52.596,24 tỷ đồng từ thị trường trong tuần qua kênh OMO; Tỷ giá trung tâm tiếp tục được điều chỉnh linh hoạt.

Thông tin hội viên

- Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam họp kỳ thứ 6, nhiệm kỳ VII;
- Ứng dụng AI: Tối ưu hiệu quả hoạt động, gia tăng trải nghiệm khách hàng;
- Agribank dành hơn 210.000 tỷ đồng ưu đãi tiếp sức doanh nghiệp ;
- VietinBank, BIDV triển khai nhiệm vụ kinh doanh năm 2025;
- Vietcombank chốt ngày họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025;
- Nam A Bank lần đầu ra mắt báo cáo phát triển bền vững 2023;
- PVcomBank góp 10 tỷ đồng hỗ trợ “Xóa nhà tạm, nhà dột nát” tại tỉnh Quảng Trị;
- LPBank bổ nhiệm Giám đốc khối Vận hành và Phó Giám đốc Khối Quản trị rủi ro.

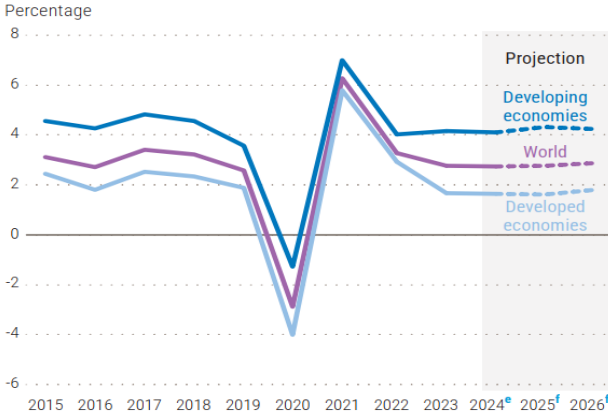
A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

I. Kinh tế thế giới

Kinh tế toàn cầu 2025 có thể đạt mức tăng trưởng 2,8%

Báo cáo của Liên hợp quốc về Tình hình và Triển vọng kinh tế thế giới 2025 đã dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu đạt 2,8% năm 2025 và 2,9% vào năm 2026.

Growth of economic output



Báo cáo cũng đưa ra một số nhận định:

- Dù lạm phát giảm, điều kiện thị trường lao động được cải thiện và việc nới lỏng tiền tệ nói chung, tăng trưởng dự kiến sẽ vẫn ở mức thấp hơn tốc độ trước đại dịch, nhưng nền kinh tế toàn cầu sẽ tiếp tục đối mặt với những bất ổn đáng kể như xung đột địa chính trị, căng thẳng thương mại gia tăng và chi phí vay cao ở nhiều quốc gia...

- Lạm phát thấp hơn và việc nới lỏng tiền tệ đang diễn ra ở nhiều nền kinh tế có thể mang lại sự thúc đẩy khiêm tốn cho hoạt động kinh tế toàn cầu vào năm 2025.

Nguồn: UN/WESP

Kinh tế Mỹ:

Thị trường lao động vẫn mạnh mẽ, ổn định

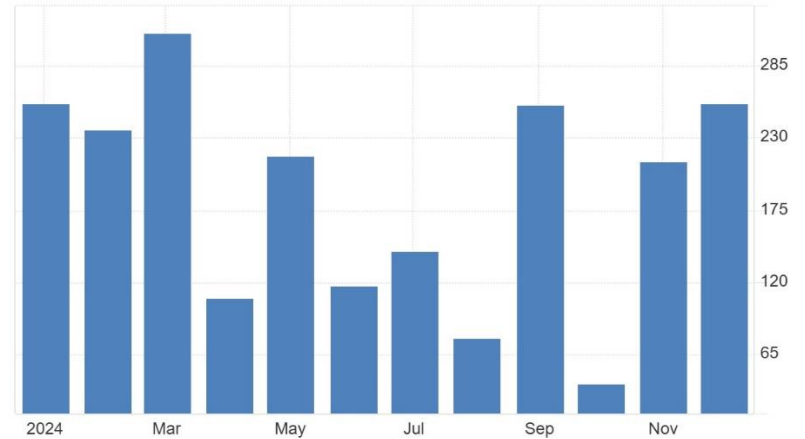
Dữ liệu cho thấy nền kinh tế Mỹ đã tạo ra thêm 256.000 việc làm trong tháng 12/2024, cao hơn nhiều so với dự báo tăng 160.000 việc làm từ các chuyên gia kinh tế.

Tỷ lệ thất nghiệp ở mức 4,1%, cũng thấp hơn so với dự báo 4,2%.

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp ban đầu tại Mỹ đã giảm 10.000 so với tuần trước xuống còn 201.000 trong tuần kết thúc vào ngày 4 tháng 1, mức thấp nhất trong mười một tháng và trái ngược với mức tăng dự kiến lên 218.000. Số trung bình 4 tuần là 213.000, giảm 10.250 so với giai đoạn trước.

Số việc làm tạo thêm tăng mạnh trong 2 tháng qua

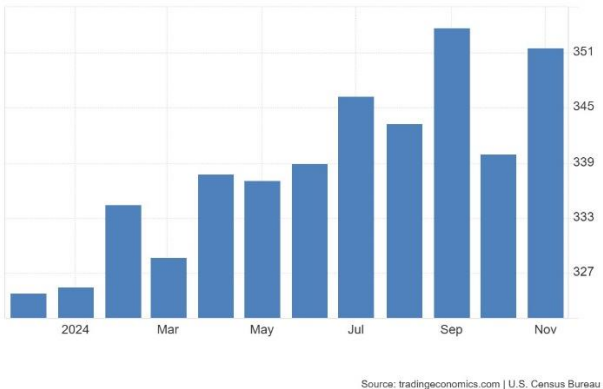
US Non Farm Payrolls - Thousand



Source: tradingeconomics.com | U.S. Bureau of Labor Statistics

Kinh tế Mỹ tiếp tục tăng nhập khẩu

US Imports - USD Billion



Source: tradingeconomics.com | U.S. Census Bureau

Hàng hóa Mỹ nhập khẩu từ Việt Nam trong tháng cuối năm cũng tiếp tục tăng lên khi

Xuất khẩu tăng kỷ lục

Số liệu ngoại thương hàng hóa tháng 11/2024 cho thấy:

Xuất khẩu hàng hóa dịch vụ tăng 2,7% đạt con số cao kỷ lục trên 273 tỷ USD. Xuất khẩu hàng hóa chủ yếu là vật tư và nguyên liệu công nghiệp (tăng 4,3 tỷ USD), cụ thể là các sản phẩm dầu mỏ khác, dầu thô và vật liệu nhựa; xe ô tô, phụ tùng và động cơ (tăng 1,9 tỷ USD) bao gồm xe ô tô và xe chuyên dụng; hàng hóa vốn (tăng 1,8 tỷ USD) như động cơ máy bay dân dụng (tăng 0,5 tỷ USD) và chế phẩm dược phẩm (tăng 0,8 tỷ USD).

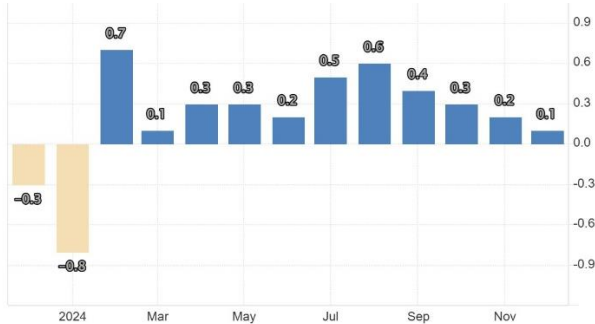
Nhập khẩu tăng 3,4% đạt 351,6 tỷ USD – cao nhất kể từ tháng 3/2022. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tăng do tăng mua dầu thô (tăng 1,0 tỷ USD), chất bán dẫn (tăng 1,2 tỷ USD), máy bay dân dụng (tăng 1,1 tỷ USD), thực phẩm, thức ăn chăn nuôi và đồ uống (tăng 1,4 tỷ USD) và xe ô tô, phụ tùng và động cơ (tăng 1,1 tỷ USD).

Thâm hụt thương mại nới rộng lên trên 78 tỷ USD như dự báo. Trong đó, thâm hụt với Trung Quốc giảm nhẹ (-25,4

thâm hụt thương mại với Việt Nam tăng từ 11 tỷ USD lên 11,3 tỷ USD.

Kinh tế Trung Quốc: Xuất khẩu tăng trở lại nhưng nguy cơ giảm phát hiện hữu

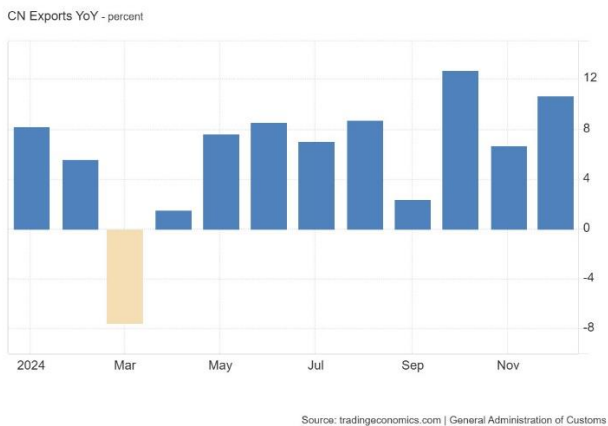
Nguy cơ giảm phát hiện hữu



PMI tháng 12/2024

	Tháng 12	Tháng 11	Dự báo
PMI tổng hợp	52,2	50,8	
PMI sản xuất	50,1	50,3	50,3
PMI dịch vụ	52,2	50,0	50,2

Xuất khẩu đang tăng mạnh trở lại



Thặng dư thương mại tháng 12/2024 đạt cao nhất kể từ tháng 2/2024, chủ yếu là nhờ xuất khẩu tăng mạnh (10,7%).

Thặng dư thương mại với Mỹ thu hẹp còn 33,5 tỷ USD.

tỷ USD so với -25,5 tỷ USD) và Mexico (-15,4 tỷ USD) nhưng tăng lên với Liên minh châu Âu (-20,5 tỷ USD so với -17,1 tỷ USD).

Lạm phát xuống mức thấp nhất 9 tháng

Tỷ lệ lạm phát hàng năm (CPI) tháng 12/2024 giảm xuống chỉ còn 0,1% (tháng trước là 0,2%), khớp với ước tính, đánh dấu mức thấp nhất kể từ tháng 3/2024. Dữ liệu mới nhất này càng cho thấy rủi ro giảm phát đang gia tăng, bất chấp các biện pháp kích thích của chính phủ và lập trường chính sách tiền tệ hỗ trợ PBoC.

Tuy nhiên, CPI lõi, không bao gồm thực phẩm và năng lượng, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm ngoái, mức cao nhất trong 5 tháng, sau khi tăng 0,3% vào tháng 11.

So với tháng trước CPI vẫn không đổi, khớp với dự báo. Tuy nhiên, mức giảm 0,6% vào tháng 11 là mức giảm mạnh nhất trong 8 tháng qua.

Cả năm, CPI chỉ tăng 0,2%, tương đương với tốc độ năm 2023.

PMI lên cao nhất 9 tháng

PMI tổng hợp do Cơ quan thống kê Trung Quốc (NBS công bố) tháng 12 lên cao nhất kể từ tháng 3/2024. Kết quả này đạt được sau một loạt các biện pháp kích thích của chính phủ vào cuối tháng 9 và các đợt cắt giảm lãi suất gần đây của PBoC.

NBS tuyên bố rằng hoạt động kinh tế nói chung đã tăng tốc trong tháng 12/2024, thúc đẩy bởi hoạt động sản xuất, chế tạo tăng trưởng trong tháng thứ ba liên tiếp và sự mở rộng mạnh nhất trong vòng 9 tháng của khu vực dịch vụ.

Thặng dư thương mại lớn nhất trong vòng 10 tháng qua

Dữ liệu thương mại hàng hóa tháng 12/2024 cho thấy: Xuất khẩu tăng mạnh 10,7% y/y, vượt dự báo (7,3%) và cao hơn nhiều so với tháng trước (6,7%).

Đây là tháng tăng trưởng xuất khẩu thứ chín liên tiếp và đạt giá trị lớn nhất trong ba năm, vì một số nhà sản xuất đã đặt hàng trước để tránh thuế quan cao hơn khi bước vào nhiệm kỳ thứ hai của Donald Trump. Xuất khẩu tăng sang Mỹ (15,6%), Hàn Quốc (4,0%), Đài Loan (14,1%), EU (8,8%) và ASEAN (18,9%). Trong cả năm 2024, doanh số tăng 5,9% lên 3,58 nghìn tỷ USD, được thúc đẩy bởi các sản phẩm nông nghiệp (4,1%), sản phẩm nhựa (5,4%), hàng dệt may (5,7%), nhôm chưa gia công và vật liệu nhôm (15,2%), đất hiếm (6%), đồ nội thất và phụ kiện (5,8%) và các sản phẩm cơ khí và điện (7,5%). Xuất khẩu đang tăng mạnh sang Hồng Kông (35,8%), Hàn Quốc (12,4%), Đài Loan (9,3%), Canada (6,1%), Châu Phi (6,9%) và ASEAN (2,0%) trong khi giảm sang Mỹ (-0,1%) và EU (-4,4%).

Nhập khẩu cũng bất ngờ tăng 1,0% so với cùng kỳ năm ngoái lên mức cao nhất trong 27 tháng là 230,79 tỷ USD,

Cả năm 2024, thặng dư thương mại đạt trên 992 tỷ USD, xuất khẩu tăng gần 6%, đạt gần 3,6 nghìn tỷ USD trong khi nhập khẩu chỉ tăng nhẹ 1,1%, đạt gần 2,6 nghìn tỷ USD.

vượt dự báo của thị trường là giảm 1,5% và đảo ngược mức giảm 3,9% của tháng 11. Đây là lần nhập khẩu tăng đầu tiên sau 3 tháng giảm, trong bối cảnh nhu cầu cải thiện vào cuối năm và triển vọng về các hạn chế sắp tới của Mỹ đối với xuất khẩu chip. Trong cả năm 2024, nhập khẩu tăng 1,1% lên 2,59 nghìn tỷ USD. Trong giai đoạn này, giá trị nhập khẩu thiết bị dữ liệu tự động tăng vọt (57,9%), cùng với các sản phẩm công nghệ cao (10,7%) và mạch tích hợp (10,4%). Ngoài ra, giá trị nhập khẩu tăng đối với đồng chưa gia công và vật liệu đồng (13,5%), dầu tinh chế (4,6%), sản phẩm điện (6,2%) và khí đốt tự nhiên (1,2%). Ngược lại, giá trị nhập khẩu giảm đối với đất hiếm (-29,7%), ô tô (-16,7%) và thép (-9,2%). Lượng hàng nhập khẩu tăng từ các nước ASEAN (2,0%), Hồng Kông (35,8%) và Hàn Quốc (12,4%), trong khi giảm từ Mỹ (-0,1%), EU (-4,4%), Nhật Bản (-2,6%) và Ấn Độ (-3,0%).

Nguồn: BLS/NBS/Tradingeconomics

II. Thị trường tài chính

Động thái chính sách các NHTW lớn

Fed dự định sẽ có 2 lần cắt giảm lãi suất (khoảng 50 điểm cơ bản) trong năm 2025

Trong Biên bản cuộc họp chính sách của Fed tháng 12/2024, Fed nhận định họ đã đến gần thời điểm thích hợp để làm chậm tốc độ nới lỏng chính sách và tiếp cận thận trọng đối với các quyết định về chính sách tiền tệ trong các quý tới.

Hầu như tất cả các nhà hoạch định chính sách của Fed đều đánh giá rằng rủi ro tăng đối với triển vọng lạm phát đã tăng lên, do các chỉ số lạm phát mạnh hơn dự kiến gần đây và những tác động có thể xảy ra của những thay đổi tiềm tàng trong chính sách thương mại và nhập cư.

Fed cho rằng lạm phát sẽ tiếp tục tiến tới mục tiêu 2% nhưng thừa nhận rằng quá trình này có thể mất nhiều thời gian hơn dự kiến trước đây.

Fed đã công bố cắt giảm thêm 25 điểm cơ bản đối với lãi suất quỹ liên bang vào tháng 12/2024 xuống mức 4,25%-4,5% và dự báo sẽ có hai lần cắt giảm lãi suất vào năm 2025, tổng cộng là 50 điểm cơ bản.

PBoC: Tạm dừng mua trái phiếu kho bạc trên thị trường mở

Ngày 10/01/2025, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC) đã công bố sẽ tạm dừng mua trái phiếu kho bạc trên thị trường mở do thiếu hụt nguồn cung. Quyết định này được đưa ra trong bối cảnh PBoC liên tục cảnh báo về rủi ro bong bóng trên thị trường trái phiếu quá nóng của Trung Quốc, nơi lợi suất dài hạn đã giảm mạnh xuống mức thấp kỷ lục. PBoC cũng tuyên bố sẽ tiếp tục mua vào thời điểm thích hợp dựa trên các điều kiện thị trường.

Trong năm qua, lợi suất trái phiếu chính phủ (gồm cả trái phiếu chính phủ chuẩn kỳ hạn 10 năm), đã đạt mức thấp chưa từng có khi các nhà đầu tư đổ xô vào các tài sản trú ẩn an toàn. Sự thay đổi này phần lớn là do những bất ổn kinh tế đang diễn ra liên quan đến sự suy thoái kéo dài của thị trường bất động sản, nhu cầu không ổn định và rủi ro giảm phát.

Tháng 12/2024, xu hướng lãi suất sẽ tiếp tục cắt giảm đã thúc đẩy một đợt tăng đột biến khác trong hoạt động của thị trường trái phiếu. Điều này đã đẩy lợi suất trái phiếu kho bạc kỳ hạn 10 năm xuống mức thấp kỷ lục là 1,6%, càng làm trầm trọng thêm những lo ngại về sự bất ổn của thị trường.

Nguồn: Fed/BOJ/BOE

Diễn biến đáng chú ý của thị trường tiền tệ quốc tế trong tuần

Chỉ số USD đã vượt mức 110 vào ngày 13/01/2025, mức cao nhất kể từ tháng 10/2022 và kéo dài mức tăng 0,6% trong tuần đầu tiên của năm, khi các nhà giao dịch thu hẹp kỳ vọng về việc Fed sẽ cắt giảm lãi suất trong năm nay, do

DXY | GBPUSD | USDJPY



source: tradingeconomics.com

dữ liệu việc làm cho thấy thị trường lao động Mỹ mạnh hơn dự báo. Những lo ngại về chính sách lạm phát dưới thời Tổng thống đắc cử Donald Trump cũng làm tăng thêm tâm lý thận trọng. Các nhà giao dịch hiện dự đoán chỉ có 27 điểm cơ bản cắt giảm lãi suất vào năm 2025, giảm mạnh so với mức 50 điểm cơ bản dự báo vào đầu tháng này, với đợt cắt giảm một phần tư điểm duy nhất dự kiến có khả năng bị hoãn lại đến nửa cuối năm. USD mạnh lên trên diện rộng nhưng tăng mạnh nhất được ghi nhận so với đồng bảng Anh và đồng EURO.

Nguồn: Centralbanking

III. Thị trường hàng hóa quốc tế

Giá dầu thế giới trong tuần

Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/01/2025, hợp đồng dầu Brent tăng 2,84 USD (tương đương gần 3,7%) lên 79,76 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI tăng 2,65 USD (tương đương 3,58%) lên 76,57 USD/thùng. Cả 2 hợp đồng này đều đóng cửa tại mức cao nhất kể từ tháng 10/2024.

Giá vàng thế giới tuần qua tăng nhẹ

Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/01/2025, hợp đồng vàng giao ngay tăng 0,5% lên 2.688 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai tăng 1% lên trên 2.717 USD/oz.

Giá vàng hiện giao dịch gần mức cao nhất kể từ ngày 13/12/2024, ghi nhận mức tăng hơn 1% trong tuần này.

Giá vàng đang chịu tác động tiêu cực khi dữ liệu cho thấy nền kinh tế Mỹ đã tạo ra thêm 256,000 việc làm trong tháng trước, cao hơn nhiều so với dự báo tăng 160,000 việc làm từ các chuyên gia kinh tế. Tỷ lệ thất nghiệp ở mức 4,1%, cũng thấp hơn so với dự báo 4,2%.

Giá cà phê đồng loạt giảm

Tuần đầu năm 2025, giá cà phê robusta kỳ hạn giao tháng 3/2025 tăng 15 USD/tấn, giá cà phê arabica kỳ hạn giao tháng 3/2025 giảm 4 Cent/lb. Sang tuần thứ 2 của năm, giá cà phê robusta kỳ hạn giao tháng 3/2025 giảm 2 USD/tấn, giá cà phê arabica kỳ hạn giao tháng 3/2025 tăng 5,2 Cent/lb.

Chốt phiên giao dịch cuối tuần (10/01/2024), giá cà phê robusta trên sàn ICE Futures Europe London kỳ hạn giao hàng tháng 3/2025 giảm 13 USD, giao dịch tại 4.966 USD/tấn. Kỳ hạn giao hàng tháng 5/2025 giảm 12 USD giao dịch tại 4.879 USD/tấn. Khối lượng giao dịch thấp. Giá cà phê arabica trên sàn ICE Futures US New York tiếp tục tăng mạnh, kỳ hạn giao hàng tháng 3/2025 tăng 5,35 Cent, giao dịch tại 323,85 Cent/lb. Trong khi, kỳ hạn giao tháng 5/2025 tăng 5,10 Cent, giao dịch tại 319,80 Cent/lb. Khối lượng giao dịch cao.

Giá các nhóm hàng hóa tháng 11/2024 (theo WB):

Tín đến tháng 11/2024, chỉ số giá hàng hóa năng lượng ít thay đổi khi mức tăng 43,6% khí ga tự nhiên được bù đắp phần nào bởi mức giảm 8,7% của giá than đá. Giá hàng hóa phi năng lượng tăng 1,9%; giá lương thực chỉ tăng nhẹ 1%, hàng hóa nguyên liệu thô ổn định, trong khi giá đồ uống tăng mạnh 18,4%. Giá phân bón ít thay đổi. Giá kim loại gián 1,1%, còn giá kim loại quý lại giảm nhẹ 0,3%.

Nguồn: OPEC/KITCO/WB/Bloomberg

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 1+2 tháng 01 (02-10/01/2025)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	4.25%-4.50%	4.5%-4.75%	18/12/2024	29/01/2025
ECB	EURO Zone	3.00%	3.25%	12/12/2024	05/02/2025
BOJ	Nhật Bản	0.25%	0.10%	31/07/2024	24/01/2025
PBoC	Tr/Quốc	3.10%	3.35%	21/10/2024	Không T/báo
RBA	Úc	4.35%	4.10%	07/11/2023	18/02/2025
BoE	Anh	4.75%	5.00%	07/11/2024	06/02/2025
BOK	Hàn Quốc	3.00%	3.25%	28/11/2024	16/01/2025
BI	Indonesia	6.00%	6.25%	18/09/2024	07/02/2025

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
United States	4.7690	0.17%	0.49%	0.19%	0.79%
United Kingdom	4.8429	0.25%	0.52%	0.27%	1.00%
Japan	1.2122	0.12%	0.14%	0.12%	0.61%
Australia	4.5280	0.14%	0.32%	0.16%	0.47%
Germany	2.5675	0.14%	0.44%	0.21%	0.36%
China	1.6350	0.03%	-0.20%	-0.05%	-0.87%
Singapore	3.0025	0.13%	0.31%	0.14%	0.19%
South Korea	2.6820	-0.05%	-0.01%	-0.19%	-0.62%
Vietnam	3.1530	0.04%	0.24%	0.04%	0.83%
Indonesia	7.1575	0.15%	0.21%	0.16%	0.51%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
Dầu thô USD/Bbl	76.570	3.53%	8.93%	6.76%	6.10%
Khí ga USD/MMBtu	3.9890	18.93%	18.09%	9.80%	57.05%
Xăng USD/Gal	2.0734	0.80%	4.15%	3.03%	-2.95%
Than USD/T	115.75	-7.10%	-13.13%	-7.58%	-13.30%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	2685.61	1.79%	-1.27%	2.33%	32.42%
Bạc USD/t.oz	30.375	2.59%	-4.83%	5.18%	33.50%
Lithium CNY/T	75700	1.07%	-1.11%	0.87%	-20.73%
Platin SD/t.oz	977.10	4.55%	3.18%	9.30%	6.79%
3. Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm trước
Sữa USD/CWT	20.19	-1.27%	7.57%	7.91%	33.27%
Cao su S Cents/Kg	191.00	1.81%	-6.10%	-3.24%	25.82%
Coffee USD/Lbs	324.93	1.66%	2.02%	1.38%	76.54%
Bông USD/Lbs	66.95	-1.12%	-4.55%	-2.07%	-17.71%
Gạo USD/cwt	14.3700	3.83%	-4.42%	2.46%	-17.98%
Đường USD/Lbs	19.21	-2.09%	-9.86%	-0.42%	-11.72%
Chè INR/Kgs	162.07	-4.70%	-11.79%	-4.70%	13.57%
Ngô USD/BU	470.7656	4.44%	5.02%	2.68%	2.84%

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
EURUSD	1.02415	-0.65%	-2.42%	-1.13%	-6.64%
GBPUSD	1.22070	-1.74%	-4.27%	-2.49%	-4.33%
AUDUSD	0.61440	-1.13%	-3.53%	-0.74%	-8.12%
USDJPY	157.771	0.31%	3.50%	0.27%	8.60%
USDCNY	7.36345	0.07%	1.16%	0.35%	2.65%
USDCAD	1.44230	-0.17%	1.87%	0.32%	7.71%
USDKRW	1473.08	0.32%	2.94%	-0.35%	12.17%
DXY	109.640	0.63%	2.75%	1.06%	7.18%
USDSGD	1.37160	0.08%	2.00%	0.43%	3.07%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_% 1 tuần	+/_% 1 tháng	+/_% sv đầu năm	+/_% sv 1 năm	+/_% sv 3 năm
Dow Jones	-1.86%	-4.31%	-1.42%	+11.56%	+16.13%
S&P 500	-1.94%	-3.70%	-0.93%	+21.81%	+25.07%
Nasdaq	-2.34%	-3.84%	-0.77%	+27.98%	+29.41%
DAX	+1.55%	-0.94%	+1.54%	+21.01%	+26.09%
FTSE 100	+0.30%	-0.62%	+0.92%	+8.18%	+9.05%
CAC 40	+2.04%	+0.29%	+0.68%	-0.46%	+3.19%
Nikkei 225	-1.72%	-0.66%	-1.72%	+10.21%	+37.63%
Shanghai	-1.34%	-6.59%	-5.47%	+9.94%	-10.88%
Hang Seng	-3.52%	-4.54%	-4.96%	+17.36%	-21.96%

4. Khoáng sản - Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
Đồng USD/Lbs	4.3140	6.80%	2.37%	8.23%	15.35%
Thép CNY/T	3138.00	-3.56%	-5.48%	-5.20%	-17.53%
Quặng sắt \$/T	753.00	-2.02%	-6.98%	-3.34%	-22.89%
Lead USD/T	1975.00	2.70%	-3.04%	1.18%	-4.46%
Nhôm USD/T	2571.50	3.13%	-1.32%	0.78%	15.06%
Thiếc USD/T	29852	4.53%	0.26%	2.64%	22.17%
Kẽm USD/T	2868.00	-0.69%	-8.05%	-3.71%	14.61%
Nikel USD/T	15665	2.79%	-3.16%	2.39%	-2.66%

5. Nông sản - Thủy sản		Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú
Tiêu US\$/kg	Indonesia - Black Pepper	6,841	6,703	
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	6,350	6,275	
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	6,670 6,470	6,620 6,420	
Điều US\$/kg	Kuming/ Trung Quốc	1,230	1,170	
	Godavari Ấn Độ	1,280	1,430	
Cá da trơn	Đài loan (US\$/kg)	1,88	1,62	
	Thái Lan (US\$/kg)	2,02	2,06	
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)	5,55	5,51	
	Đông Java (Indonesia)	4,22	4,33	

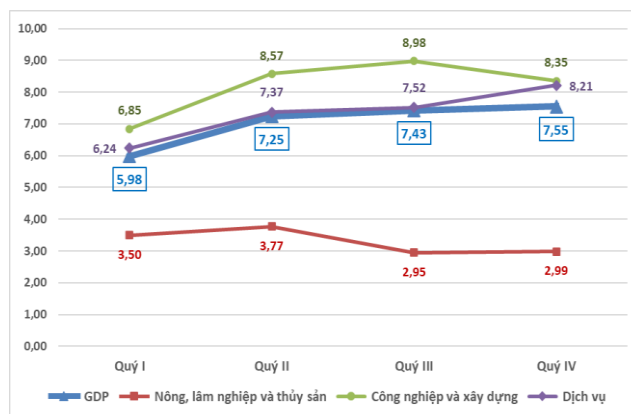
Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 12/01/2025

B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Kinh tế Việt Nam năm 2024: duy trì xu hướng quý sau cao hơn quý trước, đạt mức tăng trưởng 7,09%

Tăng trưởng của các khu vực kinh tế và GDP 2024



Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Nghị quyết nêu rõ: Nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và cả giai đoạn 5 năm 2021-2025 theo Kết luận, yêu cầu của Trung ương, Bộ Chính trị, Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương tập trung chỉ đạo, điều hành, tăng trưởng GDP cả nước năm 2025 đạt ít nhất 8% và phấn đấu hai con số trong điều kiện thuận lợi hơn (cao hơn mục tiêu Quốc hội đề ra là 6,5-7%, phấn đấu 7-7,5%).

Chính phủ đề ra 12 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025. Trong đó, nổi bật là giải pháp “Đột phá về thể chế là “đột phá của đột phá”, phải đi sớm, đi trước mở đường cho phát triển”, bên cạnh đó là các các nhiệm vụ, giải pháp về kinh tế, tài chính, tiền tệ đáng chú ý:

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hài hòa, hiệu quả các chính sách; trong đó điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý IV/2024 ước tính tăng 7,55% so với cùng kỳ năm trước, chỉ thấp hơn quý IV các năm 2017, 2018 trong giai đoạn 2011-2024, duy trì xu hướng quý sau cao hơn quý trước (quý I tăng 5,98%, quý II tăng 7,25%, quý III tăng 7,43%).

Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,99%, đóng góp 4,86% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,35%, đóng góp 44,03%; khu vực dịch vụ tăng 8,21%, đóng góp 51,11%.

GDP năm 2024 ước tính tăng 7,09% so với năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của các năm 2018, 2019 và 2022 trong giai đoạn 2011-2024. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%.

Nguồn: gso.gov.vn

- Ưu tiên thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế và có thặng dư cao.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong thu, chi ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý thu, chi ngân sách nhà nước; bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; cơ cấu lại nguồn thu bảo đảm tính bền vững, mở rộng cơ sở thu và chống chuyển giá, trốn thuế, quản lý hiệu quả các nguồn thu phát sinh từ các giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, giao dịch xuyên biên giới; quyết liệt triển khai chuyển đổi số, quy định bắt buộc về hóa đơn điện tử đối với tất cả các ngành, lĩnh vực. Nghiên cứu, đánh giá đề đề xuất, xem xét việc kéo dài các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất... hỗ trợ tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh.

- Theo dõi sát diễn biến giá các hàng hóa chiến lược trên thị trường thế giới, diễn biến tình hình quốc tế, khu vực, chủ động phân tích, dự báo, kịp thời cảnh báo các nguy cơ tác động đến mặt bằng giá trong nước, thực hiện theo thẩm quyền hoặc đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền các biện pháp, giải pháp, kịch bản ứng phó phù hợp, linh hoạt, hiệu quả, bảo đảm mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2025 ở mức khoảng 4,5% theo Nghị quyết của Quốc hội. Thực hiện nghiêm các quy định về kê khai giá, niêm yết giá, công khai thông tin về giá.

- Triển khai hiệu quả Nghị định về thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ đầu tư, đảm bảo niềm tin của nhà đầu tư,

thời, hiệu quả; điều hành chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, hỗ trợ sản xuất kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng. Thực hiện các giải pháp tín dụng phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát, đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng, phù hợp với khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế; chỉ đạo các tổ chức tín dụng hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, tiết giảm chi phí hoạt động, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các giải pháp khác để phân đầu hạ lãi suất cho vay. Theo dõi sát thị trường vàng, triển khai các giải pháp quản lý thị trường vàng theo quy định pháp luật, an toàn, lành mạnh, hiệu quả.

- Triển khai quyết liệt Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025. Tập trung thực hiện phương án xử lý và cơ cấu lại các ngân hàng thương mại được kiểm soát đặc biệt theo chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền. Tăng cường, nâng cao hiệu quả giám sát hoạt động các tổ chức tín dụng, nhất là các tổ chức tín dụng yếu kém, có nhiều vấn đề tồn tại trong hoạt động. Nâng cao chất lượng tín dụng, tăng cường xử lý nợ xấu.

duy trì sự hấp dẫn của môi trường đầu tư Việt Nam. Phát triển mạnh mẽ thị trường tài chính, thị trường vốn để huy động nguồn lực cho nền kinh tế; năm 2025 phân đầu nâng hạng thị trường chứng khoán. Triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững.

- Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, kịp thời hơn nữa để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025, đặc biệt là các dự án quan trọng quốc gia, các công trình trọng điểm và các chương trình mục tiêu quốc gia; lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư, tăng cường hợp tác công tư. Xây dựng cơ chế hiệu quả thu hút vốn đầu tư nước ngoài có chọn lọc, trong một số lĩnh vực có tiềm năng, tạo sự bứt phá, động lực mới cho tăng trưởng như chip, bán dẫn, đổi mới sáng tạo, hydrogen xanh...

- Thúc đẩy xuất khẩu; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng, đa dạng hoá chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất và thị trường xuất, nhập khẩu gắn với nâng cao chất lượng sản phẩm, tham gia sâu, rộng hơn vào các chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu.

-Thúc đẩy, tạo đột phá cho các động lực tăng trưởng mới, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thương mại điện tử, các mô hình kinh doanh mới, hiệu quả; thúc đẩy các ngành, lĩnh vực mới nổi như: dữ liệu lớn, điện toán đám mây, quang điện tử, công nghiệp internet, internet vạn vật, công nghiệp y sinh học, năng lượng mới, công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí...; khai thác không gian vũ trụ, không gian biển, không gian ngầm. Hoàn thiện cơ chế thử nghiệm (sandbox) để hỗ trợ phát triển kinh tế số, kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, tuần hoàn, phát thải các bon thấp, tiết kiệm tài nguyên, phát triển bền vững (ESG)...; đẩy mạnh xúc tiến xuất khẩu các sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường....

Nguồn: chinhphu.vn

Lãi suất huy động tiếp tục tăng

Trong hơn 10 ngày đầu năm mới 2025, có 7 ngân hàng thương mại (NHTM) thực hiện điều chỉnh lãi suất huy động, gồm Eximbank, Agribank, Bac A Bank, MBV, ABBank, NCB, SeABank, KienlongBank và VietBank.

Mức lãi suất điều chỉnh tăng thêm của các ngân hàng từ 0,2% đến 0,8%/năm so với mức trước đó.

Mức lãi suất huy động cao nhất một số kỳ hạn

Kỳ hạn	Không Kỳ Hạn	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Mức lãi suất cao nhất	0,5%	4,1%	4,3%	5,60%	5,70%	6,0%	6,6%	6,2%
Ngân hàng	Nam Á Bank	NCB	NCB	AB Bank	AB Bank	BV Bank	EXIM Bank	Bắc Á Bank

*Cập nhật đến 13/01/2025 từ các biểu lãi suất huy động tiết kiệm thông thường của các NH.

Trong tuần qua, có 3 ngân hàng thực hiện điều chỉnh tăng lãi suất bao gồm Eximbank, KienlongBank và VietBank.

- Eximbank nâng mức lãi suất huy động mới, chạm ngưỡng 6,8%/năm cho khách hàng gửi tiền trực tuyến kỳ hạn 24 - 36 tháng. Đây được xem là mức lãi suất cao nhất trên thị trường hiện nay, đánh dấu một bước nhảy vọt

Tính đến thời điểm 25/12/2024, tổng phương tiện thanh toán tăng 9,42% so với cuối năm 2023 (cùng thời điểm năm trước tăng 10,34%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 9,06% (cùng thời điểm năm trước tăng 11,19%). (theo gso.gov.vn).

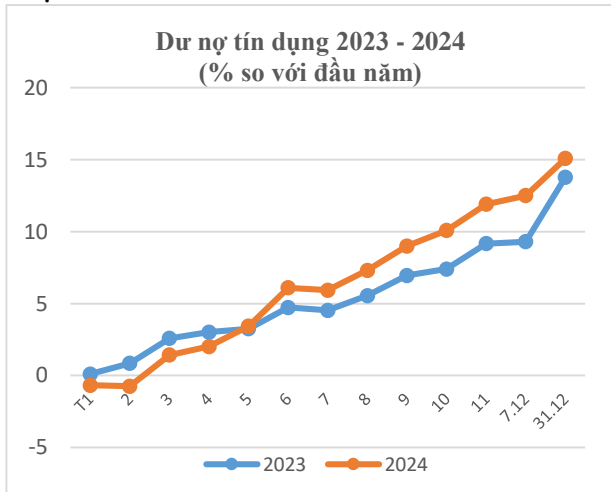
đáng kể khi tăng 0,7%/năm so với trước ở kỳ hạn 24 tháng và đến 1,6%/năm ở kỳ hạn 36 tháng. Bên cạnh việc tăng lãi suất cho các kỳ hạn dài, Eximbank còn đẩy mạnh thu hút khách hàng ở các kỳ hạn ngắn hơn. Cụ thể, lãi suất huy động trực tuyến kỳ hạn 15 tháng và 18 tháng đã được nâng lên lần lượt là 6,5%/năm và 6,6%/năm, tăng đến 0,8%/năm so với mức trước đó.

- KienlongBank điều chỉnh tăng mạnh lãi suất huy động ở các kỳ hạn từ 1 - 36 tháng, đánh dấu lần tăng lãi suất trở lại sau hai tháng. Mức tăng thêm từ 0,2% đến 0,4%/năm. Đặc biệt, lãi suất huy động trực tuyến kỳ hạn 36 tháng tại KienlongBank tăng mạnh 0,4%/năm, lên mức 6,1%/năm kể từ đầu tuần mới (13/01/2025).
- VietBank điều chỉnh tăng lãi suất huy động trực tuyến. Với mức thêm từ 0,2% - 0,5%/năm cho các kỳ hạn dưới 12 tháng (trừ các kỳ hạn từ 7 - 9 tháng được giữ nguyên ở mức 5%/năm và kỳ hạn 10 - 11 tháng duy trì mức 5,1%/năm); Các kỳ hạn 18 - 36 tháng vẫn giữ mức cao nhất là 5,9%/năm.

Nguồn: GSO và tổng hợp thông tin các NHTM

Lãi suất cho vay lĩnh vực ưu tiên ở mức thấp, dư nợ tín dụng chính sách tăng 10,8% so với cùng kỳ

Tính đến ngày 31/12/2024, tín dụng vào nền kinh tế tăng khoảng 15,08 % so với cuối năm 2023, tương đương với 2,1 triệu tỷ đồng đã được bơm vào nền kinh tế.



Lãi suất cho vay bình quân bằng VND của NHTM đối với các khoản vay mới và cũ còn dư nợ ở mức 6,7-9,0%/năm; lãi suất cho vay ngắn hạn bình quân bằng đồng Việt Nam đối với lĩnh vực ưu tiên khoảng 3,8%/năm, thấp hơn mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa theo quy định của NHNN VN (4%/năm).

Về tín dụng chính sách, năm 2024 tổng số vốn giải ngân các Chương trình tín dụng chính sách xã hội đạt 119,5 nghìn tỷ đồng với hơn 2,3 triệu lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách vay vốn. Tổng dư nợ tín dụng chính sách xã hội đến hết ngày 31/12/2024 đạt trên 367,6 nghìn tỷ đồng, tăng 10,8% so với năm 2023 với gần 6,9 triệu hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác còn dư nợ.

Trong năm 2024, NHNN đã chủ động bám sát diễn biến kinh tế thế giới và trong nước để triển khai đồng bộ các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, phục hồi sản xuất kinh doanh, góp phần thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, an toàn hoạt động của hệ thống tổ chức tín dụng.

Nguồn: GSO/Chinhphu.vn

Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua

Theo diễn biến trên thị trường vàng thế giới, giá vàng trong nước cũng giảm vào đầu tuần và tăng đều ở hầu hết các phiên giao dịch trong tuần.

Vào đầu tuần đầu năm, giá vàng miếng đồng loạt được điều chỉnh giảm 500.000 đồng ở cả 2 chiều, xuống lần lượt 83,5 triệu đồng/lượng mua vào và 85 triệu đồng/lượng bán ra. Giá vàng nhẫn giảm mạnh nhất 500.000 đồng.



Sau đó, ngày 07/01/2025, cả giá vàng miếng và nhẫn đảo chiều tăng nhẹ và đà tăng này được duy trì trong các phiên giao dịch còn lại trong tuần. Đặc biệt, đến ngày cuối tuần (11/01/2025), giá vàng trong nước tăng mạnh chiều bán, đưa giá bán vàng miếng lên mốc 86,8 triệu đồng/lượng, giá bán vàng nhẫn một số thương hiệu cũng tiến sát mốc 87 triệu đồng/lượng.

Hiện tại, nếu quy đổi theo tỷ giá Vietcombank (chưa thuế, phí), chênh lệch giữa giá vàng trong nước và thế giới khoảng 3,8 triệu đồng/lượng.

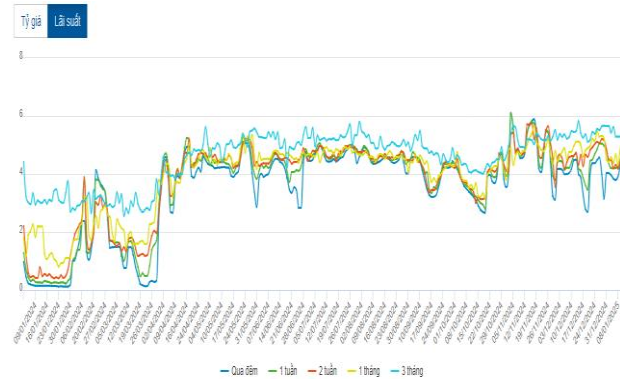
Nguồn: SJC/DOJI/Viecombank

I. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

2.1. Thị trường tiền tệ

Thị trường liên ngân hàng (LNH)

Lãi suất VND LNH (01/2024-1/2025)



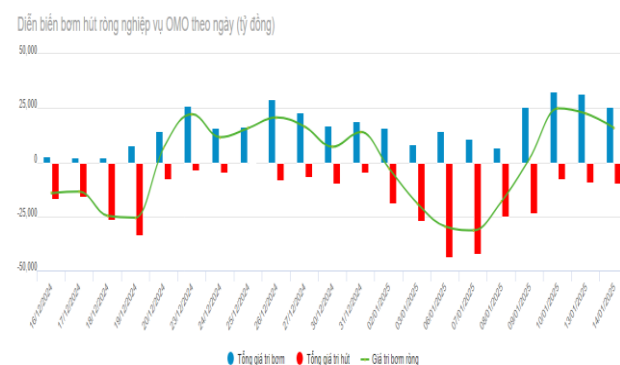
Tuần qua (06/01 - 10/01/2025), lãi suất VND LNH tăng khá mạnh ở các kỳ hạn ngắn.

Chốt ngày cuối tuần (10/01/2025), lãi suất VND LNH giao dịch ở mức: Qua đêm 4,76% (+0,76 điểm%); 1 tuần 4,91% (+0,56 điểm%); 2 tuần 4,97% (+0,49 điểm%); 1 tháng 5,14% (-0,01 điểm%).

Lãi suất USD LNH giảm nhẹ ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống trong tuần qua. Phiên 10/01, lãi suất USD LNH, giao dịch tại: Qua đêm 4,40% (-0,03 điểm%); 1 tuần 4,48% (-0,02 điểm%); 2 tuần 4,55% (-0,04 điểm%) và 1 tháng 4,60% (-0,01 điểm%).

Thị trường mở (OMO)

Nhiệm vụ OMO



Trên thị trường OMO tuần qua (06/01 - 10/01/2025), ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu kỳ hạn 7 ngày với khối lượng là 55.000 tỷ đồng, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Có 54.999,88 tỷ đồng trúng thầu và có 73.986,12 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua qua kênh cầm cố.

NHNN chào thầu tín phiếu NHNN đấu thầu lãi suất ở 02 kỳ hạn 7 ngày và 14 ngày. Có 68.750 tỷ đồng trúng thầu ở cả hai kỳ hạn, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 35.140 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn trong tuần qua.

Như vậy, NHNN hút ròng 52.596,24 tỷ đồng từ thị trường trong tuần qua kênh OMO. Có 54.999,88 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, có 87.530 tỷ đồng tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.

Thị trường ngoại hối

Tỷ giá theo xu thế tăng nhẹ

Trong tuần vừa qua (06/01 - 10/01/2025), tỷ giá trung tâm tiếp tục được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều chỉnh tăng – giảm đan xen.

Ngày 10/01/2025

Hiển thị 3 Tháng



Chốt ngày cuối tuần 10/01/2025), tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.341 VND/USD, tăng 07 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

NHNN tiếp tục niêm yết tỷ giá mua và bán giao ngay ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD.

Tỷ giá LNH trong tuần vẫn biến động tăng – giảm đan xen nhưng theo xu hướng giảm chiếm ưu thế. Kết thúc phiên 10/01/2025, tỷ giá LNH đóng cửa tại 25.350, giảm tiếp 55 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Trên thị trường tự do, tỷ giá giảm nhẹ trong tuần qua. Chốt phiên ngày 10/01/2025, tỷ giá tự do giảm 45 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 25.655 VND/USD và 25.755 VND/USD.

Nguồn: NHNN, HHHH tổng hợp

C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam họp kỳ thứ 6, nhiệm kỳ VII

Ngày 09/01/2025, tại Hà Nội, Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) đã tổ chức kỳ họp thứ 6, nhiệm kỳ VII nhằm thảo luận và thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền.

Cuộc họp, nhằm thông qua việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng VNBA, nhiệm kỳ VII (2020-2025) đối với ông Phạm Đức Ấn do nhận nhiệm vụ mới. Đồng thời, xem xét thông qua đề xuất phân công một Phó Chủ tịch phụ trách điều hành hoạt động Hiệp hội trong thời gian hoàn thiện quy trình bầu Chủ tịch theo quy định.

Ứng dụng AI trong ngân hàng: Tối ưu hiệu quả hoạt động, gia tăng trải nghiệm khách hàng

Ngày 10/01/2025, tại Hà Nội, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam phối hợp với NVIDIA và GreenNode tổ chức hội thảo: “Thúc đẩy cuộc Cách mạng AI trong Tài chính - Ngân hàng: Giải pháp từ NVIDIA và GreenNode” nhằm giúp các hội viên tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để nâng cao hiệu quả hoạt động, tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng và tăng cường khả năng cạnh tranh trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ.

Agribank dành hơn 210.000 tỷ đồng ưu đãi tiếp sức doanh nghiệp

Từ 1/1/2025 đến hết ngày 31/12/2025, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) chính thức dành hơn 210.000 tỷ đồng triển khai 5 chương trình tín dụng ưu đãi đặc biệt dành cho khách hàng doanh nghiệp cùng nhiều ưu đãi về lãi suất tiền gửi, phí dịch vụ và tỷ giá mua bán ngoại tệ.

VietinBank triển khai nhiệm vụ kinh doanh năm 2025

Theo đó, 100% thành viên Hội đồng đã thông qua đề nghị của Thường trực Hội đồng Hiệp hội, thống nhất phân công TS. Nguyễn Quốc Hùng - Phó Chủ tịch Thường trực kiêm Tổng Thư ký VNBA phụ trách thực hiện nhiệm vụ điều hành các công việc của Chủ tịch Hội đồng Hiệp hội.

Trong đó, các đại biểu cũng nhất trí và đánh giá cao những kết quả mà VNBA đạt được, đồng thời cho rằng, vị thế, uy tín của Hiệp hội đã được nâng cao.

Ngoài ra, 100% thành viên Hội đồng cũng thông qua các báo cáo về tình hình thu chi tài chính năm 2024 và kế hoạch năm 2025; Báo cáo về tiến độ triển khai việc sửa chữa trụ sở; Kế hoạch tổ chức Hội nghị thường niên và Đại hội nhiệm kỳ VIII (2025-2030).

Theo đó, AI có thể chia phân khúc theo 5 năng lực chính, mỗi năng lực tận dụng các công nghệ cụ thể riêng cho ngân hàng, như: Máy học, ngôn ngữ, thị giác máy tính, nhân viên ảo, RPA (Robot và phân tích văn bản).

Hiện các ngân hàng như TPBank, MB hay Techcombank... đã có công cụ phát hiện gian lận thời gian thực, một số dùng Gen AI để tạo tình huống chưa có thực. Để giải quyết triệt để số hóa toàn diện bắt buộc phải có AI. Ngoài ra, AI còn được ứng dụng trong các hoạt động quản lý khác như phân tích dữ liệu, tuân thủ, đẩy các triển khai sản phẩm dịch vụ ngân hàng mới... Từ đó, giúp nâng cao trải nghiệm của khách hàng, đồng thời cho phép các ngân hàng xử lý và phê duyệt nhanh hơn.

Cụ thể, Agribank dành 5.000 tỷ đồng và 100 triệu USD hỗ trợ doanh nghiệp FDI, với lãi suất cho vay VND giảm đến 1,8%/năm và lãi suất cho vay USD giảm đến 1,0%/năm so với thông thường.

Tiếp đó, Agribank dành 35.000 tỷ đồng tiếp sức doanh nghiệp xuất nhập khẩu, với lãi suất vay ưu đãi thấp hơn cho vay thông thường đến 1,6%/năm cùng nhiều ưu đãi về tiền gửi, phí dịch vụ và tỷ giá mua bán ngoại tệ. Đồng thời, dành 80.000 tỷ đồng để đồng hành cùng doanh nghiệp lớn, với lãi suất thấp hơn sàn lãi suất cho vay thông thường đến 1,5%/năm.

Bên cạnh đó, Agribank dành 60.000 tỷ đồng tài trợ doanh nghiệp SMEs, có lãi suất thấp hơn cho vay thông thường đến 1,2%/năm. Ngoài ra, còn dành 30.000 tỷ đồng tài trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực ưu tiên, với lãi suất ưu đãi chỉ từ 6,0%/năm, cùng thời gian hưởng ưu đãi đến 24 tháng.

Theo đó, năm 2024, VietinBank đã hoàn thành xuất sắc các mặt công tác xây dựng Đảng và hoàn thành vượt kế

Ngày 6/1/2025, tại Hà Nội, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) đã tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác Đảng, hoạt động kinh doanh năm 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2025.

Vietcombank chốt ngày họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025

Ngày 08/01/2025, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) đã có văn bản số 172/VCB-CLTKHĐQT công bố Nghị quyết số 31/NQ-VCB-HĐQT của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt công tác chuẩn bị tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.

BIDV triển khai nhiệm vụ kinh doanh năm 2025

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) vừa tổ chức Hội nghị Triển khai nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh năm 2025, với các chỉ tiêu kinh doanh năm 2024 đều đạt và vượt kế hoạch Ngân hàng Nhà nước cùng Đại hội đồng cổ đông giao.

PVcomBank góp 10 tỷ đồng hỗ trợ “Xóa nhà tạm, nhà dột nát” tại tỉnh Quảng Trị

Ngày 03/01/2025, tại chương trình “Nói vòng tay nhân ái” - Xuân Ất Tỵ 2025, Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) đã trao tặng 10 tỷ đồng nhằm hỗ trợ chương trình “Xóa nhà tạm, nhà dột nát” cho các hộ nghèo và gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Nam A Bank lần đầu ra mắt báo cáo phát triển bền vững 2023

Ngân hàng TMCP Nam Á (Nam A Bank) vừa ra mắt báo cáo phát triển bền vững 2023, với các cam kết cụ thể và hành động thực tế để tạo ra những thay đổi đột phá, kiến tạo những giá trị lâu dài, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, thực chất và hiệu quả.

hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra, tạo nền tảng vững chắc để tăng trưởng bứt phá trong năm 2025.

Năm 2025, VietinBank xác định 9 nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động kinh doanh, đồng thời bám sát định hướng, chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước cũng như diễn biến của thị trường. Thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và thực hiện tốt vai trò chủ đạo dẫn dắt thị trường.

Theo đó, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Vietcombank dự kiến tổ chức vào 9h ngày 07/03/2025 (thứ 6) tại hội trường tầng 12, Vietcombank Tower, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội là ngày 04/02/2025.

Cuộc họp nhằm phê duyệt tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028; tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 theo đơn đề nghị đề nghị hưởng chế độ hưu trí và các nội dung khác thuộc thẩm quyền đại hội (nếu có).

Tính đến hết 31/12/2024, lợi nhuận trước thuế riêng ngân hàng đạt 30.006 tỷ đồng, tăng trưởng 12,4%. Các chỉ tiêu sinh lời, chỉ tiêu an toàn hoạt động được đảm bảo: ROA đạt 1,02%; ROE đạt 19,09%, Hệ số an toàn vốn (CAR) đạt 8,6%. Đồng thời, BIDV cũng hoàn thành tăng vốn điều lệ lên mức 68.975 tỷ đồng và nộp ngân sách 9.412 tỷ đồng. Sang năm 2025, BIDV đặt mục tiêu dư nợ tín dụng theo giới hạn Ngân hàng Nhà nước giao, dự kiến tăng 14%. Huy động vốn phù hợp với sử dụng vốn, đảm bảo an toàn, hiệu quả. Kiểm soát tỷ lệ nợ xấu dưới 1,4%. Lợi nhuận trước thuế riêng ngân hàng phân đầu tăng trưởng từ 6% đến 10%...

Đây là một hành động thiết thực, thể hiện tinh thần nhân ái và trách nhiệm xã hội của PVcomBank trong hành trình đồng hành vì sự phát triển bền vững của cộng đồng.

Trong đó, riêng trong năm 2024, PVcomBank đã dành hơn 43 tỷ đồng cho các chương trình từ thiện trên khắp cả nước, từ hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, trao học bổng cho học sinh nghèo đến hỗ trợ các hoạt động chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Báo cáo phát triển bền vững 2023 của Nam A Bank, có chủ đề “Số hóa - Xanh hóa - Bền vững một hành trình”, nhằm tạo dấu ấn quan trọng và định vị thương hiệu “Ngân hàng Đẹp - Dịch vụ Tốt” đến với khách hàng và tất cả các bên liên quan.

Theo đó, báo cáo dựa trên hai trụ cột chiến lược là ngân hàng xanh và ngân hàng số, nhằm khẳng định vai trò “Ngân hàng hạnh phúc” phục vụ cộng đồng cùng sự kiên trì trong việc hướng tới phát triển tài chính xanh và ứng

biên với xu hướng chuyên đổi số toàn cầu. Đồng thời, thể hiện quyết tâm, đổi mới và sáng tạo không ngừng để đạt được mục tiêu phát triển an toàn, bền vững và hướng đến Net-Zero.

ACB tái bổ nhiệm ông Từ Tiến Phát làm Tổng Giám đốc

Ngày 09/01/2024, Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) đã công bố Nghị quyết số 123/TCQĐ-HĐQT.25 về việc bổ nhiệm lại ông Từ Tiến Phát làm Tổng giám đốc nhiệm kỳ 3 năm (2025 - 2028), có hiệu lực từ ngày 14/1/2024.

LPBank bổ nhiệm Giám đốc khối Vận hành và Phó Giám đốc Khối Quản trị rủi ro

Ngân hàng Lộc Phát Việt Nam (LPBank) tiếp tục hiện thực hóa mục tiêu nâng cao năng lực, vận hành xuất sắc khi bổ sung thêm những nhân lực chất lượng cao vào ban điều hành và lãnh đạo Khối.

Được biết, ông Từ Tiến Phát sinh năm 1974, tốt nghiệp cử nhân kinh tế ngành tài chính-tín dụng và thạc sĩ quản trị kinh doanh của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh. Trước khi giữ vị trí Tổng giám đốc ACB vào tháng 01/2022, ông Phát là Phó tổng giám đốc kiêm Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân ACB từ năm 2015. Ông Phát cũng từng là thành viên đại diện cho ACB tham gia quản trị tại Ngân hàng Đại Á.

Theo đó, LPBank chính thức bổ nhiệm ông Nguyễn Hoàng Hải vào vị trí Thành viên Ban Điều hành, kiêm Giám đốc Khối Vận hành.

Ông Nguyễn Hoàng Hải, sinh năm 1973 là chuyên gia xuất sắc trong lĩnh vực Viễn thông và Tài chính - Ngân hàng, với hơn 30 năm làm việc, đảm nhiệm nhiều vị trí lãnh đạo cấp cao tại các tập đoàn viễn thông và ngân hàng hàng đầu. Cùng ngày, LPBank cũng bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1979 vào vị trí Phó Giám đốc Khối Quản trị rủi ro phụ trách Xử lý nợ.

Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại

D. VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN

* VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn	
NHNN	Thông tư số 58/2024/TT-NHNN hướng dẫn về xử lý tiền giả, tiền nghi giả trong ngành Ngân hàng	31/12/2024	vbpl.vn	
	Thông tư số 59/2024/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2021/TT-NHNN ngày 30/7/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước			
	Thông tư số 60/2024/TT-NHNN quy định về dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài			
	Thông tư số 61/2024/TT-NHNN ngày 31/12/2024 Quy định về bảo lãnh ngân hàng			tapchinganhang.gov.vn
	Thông tư số 62/2024/TT-NHNN ngày 31/12/2024 Quy định điều kiện, hồ sơ, thủ tục chấp thuận việc tổ chức lại ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng			
	Thông tư số 63/2024/TT-NHNN ngày 31/12/2024 Quy định về hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng			
	Thông tư số 01/VBHN-NHNN hướng dẫn giao dịch ngoại tệ giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối	02/01/2025	chinhphu.vn	
	Thông tư số 02/VBHN-NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc.			

* VĂN BẢN DỰ THẢO

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
BCA	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-BCA ngày 9/5/2018 quy định về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện giám định tối thiểu cho tổ chức giám định tư pháp công lập trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự (dự thảo 3).	31/12/2024	chinhphu.vn
CP	Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân về Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương giai đoạn	31/12/2024	

	2022-2027 đã sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 68/2023/NĐ-CP ngày 07/9/2023 của Chính phủ.		
BKHĐT	Dự thảo Nghị định về cơ chế thử nghiệm kinh tế tuần hoàn	06/01/2025	
BTC	Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bảo lãnh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa vay vốn tại ngân hàng thương mại ban hành kèm theo Quyết định số 03/2011/QĐ-Ttg ngày 10/1/2011.	07/01/2025	

Thông tin liên hệ:

BAN BIÊN TẬP

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3 821 8733 hoặc 0983.534.586 | Email: vnba1994@gmail.com; Website: www.vnba.org.vn